TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2020/QĐST-HNGĐ	*Tam Nông, ngày 04 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-HNGĐ ngày 12/02/2020.

Nguyên đơn: Anh Đào Đình H - sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 2, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Chị Đặng Thị Phương L - sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 2, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

- Căn cứ vào điều 212; điều 213; khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí 2015;

- Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí lệ phí Toà án.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

- Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/02/2020 hoàn toàn là tự nguyện; không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đào Đình H và chị Đặng Thị Phương L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao ba con chung ch- a thành niên là cháu Đào Bảo Ng - Sinh ngày 08/6/2009, Đào Khánh H - sinh ngày 18/4/2012 và Đào Anh Đ - sinh ngày 31/12/2014 cho chị Đặng Thị Phương L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục. Anh Đào Đình H có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) / 01 tháng/ 01 cháu cho đến khi cháu Ng, cháu H, cháu Đ trưởng thành và lao động tự túc được kể từ tháng 3/2020. Anh H đ- ợc quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi d- ỡng, giáo dục con chung không ai đ- ợc quyền cản trở.

- ***Về tài sản chung***: không có.

- ***Về tài sản riêng***: không có.

- Về nợ, cho vay: Không có.

- Về đất nông nghiệp: Không có

- Về công sức: Chị L không yêu cầu.

- Về án phí: Anh H tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0002549 ngày 12/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho anh H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Hương Nộn
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Huyền